

Số: 63/2022/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 24 tháng 02 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 52/2022/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 01 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1984

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Hương G, sinh năm 1988

Cùng nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm Cao Sơn 5, xã S, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 146, 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 02 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Xuân T và chị Nguyễn Thị Hương G.

**2.** Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1. Về quan hệ hôn nhân:** Anh Nguyễn Xuân T và chị Nguyễn Thị Hương G đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên nhất trí thuận tình ly hôn.

**2.2. Về con C:** Có 01 con C: Nguyễn Đức C, sinh ngày 21/11/2010.

Anh T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con C Nguyễn Đức C cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật. Chị G được quyền đi lại thăm nom con C.

**- Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con C:** Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.3. Về tài sản C, nợ C:** Anh T và chị G tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.4. Về án phí:** Anh Nguyễn Xuân T nhận nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước, hoàn trả anh T 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn lại theo biên lai thu số 0000932 ngày 27/01/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- THADS TPTN;
- Các đương sự;
- UBND p.Bình T,
- h. Đại Từ, TN,
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đã ký**

**Đỗ Thị Thanh Nhàn**